

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaflex®-140 Construction

Keo trám khe co giãn cho mặt dựng bê tông và tường xây

MÔ TẢ

Sikaflex®-140 Construction là chất trám khe đàn hồi polyurethane một thành phần. Sản phẩm được sử dụng để bịt kín bền vững các khe nối và khe co giãn trong mặt tiền bê tông và gạch xây, cũng như làm chất trám khe xây dựng đa năng.

ỨNG DỤNG

Sikaflex®-140 Construction được sử dụng để bịt kín và chống thấm các khe hở trong kết cấu bao che của tòa nhà, nơi yêu cầu độ tin cậy và độ bền cao.

Sản phẩm được sử dụng cho các lĩnh vực ứng dụng sau:

- Bịt kín các khe hở bên trong hoặc bên ngoài.
- Xung quanh khung cửa sổ và cửa ra vào.
- Xung quanh các cấu kiện đúc sẵn & lắp ghép sẵn.
- Các khe xây dựng sàn và tường

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dễ dàng thi công.
- Khả năng dịch chuyển $\pm 25\%$ (ASTM C719).
- Độ bám dính tốt với nhiều vật liệu xây dựng.
- Đóng rắn không tạo bọt khí.

TÍNH BỀN VỮNG

- Góp phần đáp ứng tiêu chí Chất lượng Môi trường Trong nhà (EQ): Vật liệu phát thải thấp theo tiêu chuẩn LEEDv4.1

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Phân loại mối nối, ASTM C920, cấp 25.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Công nghệ <i>i</i> -Cure PU
Đóng gói	600 ml dạng xúc xích: 20 gói/ thùng
Màu sắc	Màu cơ bản: trắng, xám bê tông
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ ở trạng thái đóng gói như ban đầu, không mở bao, không sử dụng đóng gói khác ở điều kiện nhiệt độ từ +5°C đến +30°C, luôn được đề cập trên bao bì.
Tỷ trọng	(1.45 ± 0.1) kg/l (ISO 1183-1)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	37 - 43 tại nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50% (sau 28 ngày)	(ISO 868)
Cường độ kéo	tại nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50% (sau 28 ngày) 0.7 MPa	(ASTM D412)
Cường độ kéo bám dính	tại nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50% (sau 28 ngày) 0.4 MPa	(ISO 8339)
Độ giãn dài tới đứt	tại nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50% (sau 7 ngày) ~700%	(ASTM D412)
Khả năng chuyển vị	± 25 %	(ASTM C 719)
Nhiệt độ làm việc	-40°C đến +70°C .	
Khe thiết kế	▪ Đối với khe co giãn, chiều rộng phải ít nhất 8 mm và không được vượt quá 40 mm. ▪ Đối với các khe không co giãn, chẳng hạn như khe nối trong khu vực nội thất, chiều rộng khe có thể nhỏ hơn 8 mm. ▪ Kích thước khe phải được thiết kế phù hợp với khả năng co giãn của chất trám kín. Trong mọi trường hợp, khe phải có độ sâu ít nhất 8 mm, hoặc có tỷ lệ chiều rộng so với độ sâu là 1 : 0.5 đối với khe mặt tiền hoặc 1 : 0.8 đối với khe sàn, tùy theo tỷ lệ nào lớn hơn. ▪ Để biết thêm thông tin khác liên hệ với Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Sika.	

THÔNG TIN THI CÔNG

Vật liệu chèn	Dạng kết kín, xốp polyethylen	
Nhiệt độ sản phẩm	+5°C nhỏ nhất/ +40°C cao nhất.	
Nhiệt độ môi trường	+5°C nhỏ nhất/ +40°C cao nhất.	
Nhiệt độ bề mặt	+5°C nhỏ nhất/ +40°C cao nhất Nhỏ nhất +3°C trên nhiệt độ điểm sương	
Tốc độ đóng rắn	2 mm / 24 giờ (+23°C / 50% r.h.) *Quy trình chất lượng của tập đoàn Sika	(CQP* 049-2)
Thời gian khô bề mặt	120 phút (+23°C / 50% r.h.)	(CQP 019-1)
Thời gian thi công	100 phút (+23°C / 50% r.h.)	(CQP 019-2)

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

QUAN TRỌNG

Độ bám dính kém do chuẩn bị bề mặt không đầy đủ
Sơn lót là chất tăng cường độ bám dính.

1. Không nên sử dụng sơn lót để cải thiện bề mặt mối nối được chuẩn bị kém hoặc làm sạch không kỹ.

QUAN TRỌNG

Độ bám dính kém do quy trình sơn lót không chính xác
Các quy trình sơn lót không được xác định rõ ràng hoặc không được kiểm soát có thể dẫn đến sự thay đổi về hiệu suất của Sản phẩm.

1. Kiểm tra độ bám dính trên các bề mặt cụ thể của dự án và thống nhất các quy trình với tất cả các bên trước khi thi công toàn bộ dự án. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Sika.

Bề mặt nền phải chắc chắn, sạch sẽ, khô ráo và không có các chất gây ô nhiễm như bụi bẩn, dầu mỡ, xi măng thừa, cặn keo trám và các lớp phủ liên kết kém có thể ảnh hưởng đến độ bám dính của lớp sơn lót và keo trám.

Bề mặt nền phải đủ chắc chắn để chịu được các ứng suất do keo trám gây ra trong quá trình chuyển động.

1. Sử dụng các kỹ thuật như chà bằng bàn chải sắt, mài, phun cát hoặc các phương pháp cơ học phù hợp khác để loại bỏ tất cả vật liệu nền yếu.

2. Sửa chữa tất cả các cạnh mối nối bị hư hỏng bằng các sản phẩm sửa chữa phù hợp của Sika.

3. Loại bỏ bụi, vật liệu rời và dễ vỡ khỏi tất cả các bề mặt trước khi thi công keo trám.

Nếu được thử nghiệm hoặc được chứng minh bằng kinh nghiệm, Sản phẩm có thể được sử dụng mà không cần chất lót hoặc chất kích hoạt trên nhiều bề mặt.

Hãy sử dụng các quy trình lót hoặc xử lý sơ bộ sau đây để đảm bảo độ bám dính tối ưu và độ bền của mối nối, hoặc nếu Sản phẩm được sử dụng cho các ứng dụng hiệu suất cao như các mối nối trên các tòa nhà nhiều tầng, các mối nối chịu tải trọng cao, hoặc các mối nối tiếp xúc với thời tiết khắc nghiệt.

BỀ MẶT ĐẶC CHẮC

Nhôm, nhôm anod hóa, thép không gỉ, thép mạ kẽm, thép hoặc gạch men

1. Làm nhám nhẹ bề mặt bằng miếng chà nhám mịn.
2. Làm sạch bề mặt.
3. Xử lý sơ bộ bề mặt bằng Sika® Aktivator-205, thoa bằng vải sạch.

Các kim loại khác, chẳng hạn như đồng, đồng thau và titan-kẽm

1. Làm nhám nhẹ bề mặt bằng miếng chà nhám mịn.
2. Làm sạch bề mặt.
3. Xử lý sơ bộ bề mặt bằng Sika® Aktivator-205, thoa bằng vải sạch.
4. Chờ cho đến khi hết thời gian chờ khô.
5. Sơn lót bề mặt bằng Sika® Primer-3 N, thoa bằng cọ.

Kim loại phủ sơn tĩnh điện

1. Tiến hành thử nghiệm sơ bộ để kiểm tra độ bám dính. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Sika.

BỀ MẶT NỀN PVC

1. Sơn lót bề mặt bằng Sika® Primer-215, quét bằng cọ.

BỀ MẶT RỔNG

Bê tông, bê tông khí và vữa xi măng, vữa trát, vữa xây và gạch

1. Phủ lớp sơn lót Sika® Primer-3 N hoặc Sika® Primer-115 lên bề mặt bằng cọ.

Bê tông có tuổi đời từ 2 đến 3 ngày, hoặc còn ướt (bề mặt khô)

1. Sơn lót bề mặt bằng Sika® Primer-115, quét bằng cọ.

THI CÔNG

Bản chỉ tiết sản phẩm

Sikaflex®-140 Construction

Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 03.01

020511010000000117

BUILDING TRUST



QUAN TRỌNG

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thi công

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thi công như được định nghĩa trong Hướng dẫn thi công, hướng dẫn này phải luôn được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế tại công trường.

QUAN TRỌNG

Hiện tượng ố màu trên nền đá tự nhiên do chất hóa dẻo di chuyển

Hiện tượng ố màu do chất hóa dẻo di chuyển có thể xảy ra khi sử dụng trên đá đúc, đá tái tạo hoặc đá tự nhiên như đá granit, đá cẩm thạch hoặc đá vôi.

1. Không sử dụng trên nền đá tự nhiên

QUAN TRỌNG

Sự xuống cấp của chất trám kín do chất nền tiết ra dầu, chất hóa dẻo hoặc dung môi

Nhựa đường, cao su tự nhiên hoặc cao su EPDM có thể tiết ra dầu, chất hóa dẻo hoặc dung môi có thể làm xuống cấp chất trám kín và khiến Sản phẩm trở nên dính.

1. Không sử dụng Sản phẩm trên các vật liệu xây dựng có thể giải phóng dầu, chất hóa dẻo hoặc dung môi.

QUAN TRỌNG

Sự xuống cấp của chất trám kín do tác động hóa học

1. Không sử dụng sản phẩm để trám kín các mối nối trong hoặc xung quanh bể bơi, hoặc trong bất kỳ khu vực nào có chứa chất xử lý nước như clo.

QUAN TRỌNG

Quá trình đóng rắn không đủ do tiếp xúc với cồn

Tiếp xúc với cồn trong quá trình đóng rắn có thể cản trở phản ứng đóng rắn và khiến Sản phẩm vẫn mềm hoặc trở nên dính.

1. Không để Sản phẩm tiếp xúc với các sản phẩm có chứa cồn trong suốt thời gian đóng rắn.

QUAN TRỌNG

Ứng dụng trong không gian kín

Độ ẩm không khí là cần thiết để Sản phẩm đóng rắn.

1. Không thi công Sản phẩm trong không gian kín có sự trao đổi không khí hạn chế.

Sự hình thành lớp màng và thời gian đóng rắn bị chậm do thay đổi điều kiện môi trường

Lưu ý: Thay đổi điều kiện môi trường có thể ảnh hưởng đến hiệu suất của sản phẩm. Sự hình thành lớp màng và thời gian đóng rắn có thể bị chậm lại đáng kể do độ ẩm thấp, nhiệt độ thấp và kích thước khe nối lớn.

1. (Tùy chọn): Dán băng keo che chắn ở những nơi cần đường nối gọn gàng hoặc chính xác.
2. Sau khi chuẩn bị bề mặt nền cần thiết, đưa thanh chèn khe vào đến độ sâu cần thiết.
3. Sơn lót bề mặt khe nối theo khuyến cáo trong phần chuẩn bị bề mặt nền. Lưu ý: Tránh sơn lót quá nhiều.
4. Mở phần đầu bao bì của sản phẩm.
5. Đặt vòi phun và cắt theo kích thước đường keo mong muốn.
6. Lắp Sản phẩm vào súng chuyên dụng.

7. Thi công Sản phẩm vào khe nối. Lưu ý: Tránh để không khí lọt vào. Hãy đảm bảo Sản phẩm tiếp xúc hoàn toàn với diện tích kết dính của mối nối.
8. QUAN TRỌNG: Không sử dụng các sản phẩm dụng cụ có chứa dung môi. Ngay sau khi thi công, dùng dụng cụ miết chặt Sản phẩm vào các cạnh của mối nối để đảm bảo độ bám dính tốt và bề mặt nhẵn mịn. Sử dụng chất miết tương thích như Sika® Tooling Agent N để làm nhẵn bề mặt mối nối.
9. (Tùy chọn): Tháo băng keo che trong thời gian tạo màng của Sản phẩm.

SƠN PHỦ LỚP KEO DÁN

QUAN TRỌNG

Sơn bị dính do sự di chuyển của chất hóa dẻo

Sơn và keo dán có thể chứa chất hóa dẻo và các chất khác di chuyển và có thể làm cho bề mặt được sơn trở nên dính.

QUAN TRỌNG

Sơn bị nứt do chuyển động của mối nối

Sơn cứng được thi công trên lớp keo trám hoặc chất kết dính mềm có thể bị nứt khi sử dụng trên các mối nối chịu chuyển động.

Sản phẩm có thể được sơn phủ bằng hầu hết các hệ thống sơn phủ thông thường.

1. Để Sản phẩm khô hoàn toàn trước khi sơn phủ.
2. Trước khi sơn phủ, hãy tiến hành thử nghiệm sơ bộ để kiểm tra khả năng tương thích của sơn hoặc hệ thống lớp phủ với Sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO/TR 20436:2017 – Công trình xây dựng và kỹ thuật dân dụng — Chất trám kín — Khả năng sơn phủ và khả năng tương thích của sơn với chất trám kín.

Sự khác biệt về màu sắc

Lưu ý: Có thể xảy ra sự khác biệt về màu sắc, đặc biệt là với màu trắng hoặc các sắc thái màu sáng khác. Hiệu ứng này chỉ mang tính thẩm mỹ và không ảnh hưởng xấu đến hiệu suất kỹ thuật hoặc độ bền của Sản phẩm.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt

Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-140 Construction

Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 03.01

020511010000000117

nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-140 Construction
Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 03.01
020511010000000117

Sikaflex-140Construction-vi-VN-(03-2026)-3-1.pdf